TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T1** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 42/2021/HS-ST Ngày 11/8/2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Vũ Văn Quảng.

Ông: Trần Văn Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Luyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 02/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42A/2021/QĐXXST-HS ngày 28/7/2021, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc R, sinh ngày 02/02/1992, tại xã TP, huyện T1, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn LP, xã TP, huyện T1, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức Kh và bà Lê Thị Th; bị cáo có vợ là Phạm Thị H và 01 con, sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2021, bị cáo trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

Ông Nguyễn Xuân Q sinh năm 1975, trú tại thôn LP, xã TP, huyện T1, tỉnh Thái Bình (đã chết).

** Đại diện hợp pháp của bị hại:*

Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1977, là vợ của ông Q; anh Nguyễn Trung Q1, sinh năm 1997 và anh Nguyễn Văn Q2, sinh năm 2002, là con trai của ông Q, đều ở thôn LP, xã TP, huyện T1, tỉnh Thái Bình; anh Q1 được bà Ng, anh Q2 ủy quyền (có mặt bà Ng, anh Q1, vắng mặt anh Q2).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Đức Kh sinh năm 1940 ở thôn LP, xã TP, huyện T1, tỉnh Thái Bình (có mặt).

** Những người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; ông Đỗ Xuân Q3, sinh năm 1955, cùng trú tại thôn LP; anh Lê Hùng V, sinh năm 1984, trú tại thôn RT, đều thuộc xã TP, huyện T1, tỉnh Thái Bình (có mặt ông T, anh V, vắng mặt ông Q3).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định: Khoảng 20h ngày 09/02/2021, sau khi uống rượu tại nhà anh Lê Hùng V, sinh năm 1984, ở thôn RT, xã TP, Phạm Ngọc R điều khiển xe mô tô BKS: 17Bx-yy (có giấy phép lái xe theo quy định) đi hướng từ cổng làng thôn LP, xã TP, huyện T1 để về nhà (hướng Tây Bắc - Đông Nam). Khi đi đến đoạn đường bê tông trước cửa nhà ông Đỗ Xuân Q3 sinh năm 1955 ở thôn LP, xã TP, do không chú ý quan sát, không làm chủ tay lái, điều khiển xe khi nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (204.2 miligam/100 mililít máu), nên xe mô tô do R điều khiển đã đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của R dẫn đến bánh trước và phần đầu xe mô tô do R điều khiển đã va chạm vào người ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1975 đang đi bộ cùng ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 đều ở thôn LP, xã TP theo hướng ngược chiều làm ông Q và ông T đều ngã ra đường. Hậu quả: Ông Nguyễn Xuân Q bị đa chấn thương vùng mặt, ngực, bụng, tay và chân do tai nạn giao thông gây vỡ gan và tụ máu mạc treo tiểu tràng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đến 2h30’ ngày 10/02/2021 thì chết do mất máu cấp; ông Ty không bị thương tích còn R bị xây xát da gót chân phải và rách da chảy máu phía trên cung lông mày bên trái phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Lời khai của người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn T trình bày: Khoảng 20h ngày 09/02/2021, ông Ty cùng ông Nguyễn Xuân Q đang đi bộ trên đường làng thuộc thôn LP, xã TP, khi đi đến khu vực trước cửa nhà ông Đỗ Xuân Q3 thì bị Phạm Ngọc R điều khiển xe mô tô theo hướng ngược chiều đâm phải; sau khi đâm phải ông không bị thương tích gì, ông Q bị chấn thương và có nói với ông kê cho cái áo lên đầu, R bị xe mô tô đè lên chân, ông T phải nâng xe để R đứng lên. Sau đó ông T gọi người và cùng con trai ông Q là anh Nguyễn Trung Q1 đưa ông Q đi cấp cứu.

Ông Đỗ Xuân Q3 trình bày: Khoảng sau 20h ngày 09/02/2021 ông đang ở nhà thì nghe thấy tiếng ồn ào, ông đi ra thấy anh Q1, anh Q2 là con trai ông Nguyễn Xuân Q đang đuổi theo Phạm Ngọc R. Sau đó ông thấy có người nằm dưới đất nên hỏi ông T thì được biết người nằm đó là ông Nguyễn Xuân Q. Khi ông T bế ông Q lên xe đi cấp cứu thì ông nhìn thấy vùng đầu, mặt ông Q chảy máu và chỗ ông Q nằm có máu.

Anh Lê Hùng V trình bày: Tối ngày 09/02/2021, nhà anh có tổ chức tất niên, anh có mời Phạm Ngọc R đến tham gia cùng, R có uống rượu đến khoảng 20h thì về trước. Sau đó anh có nhận được điện thoại của chị gái anh báo là R ngã xe thì anh lấy xe máy đi một mình đến trước cửa nhà ông Q3 ở thôn LP thì thấy có một người nằm dưới đất cạnh luống mạ, ông T đứng bên cạnh, anh hỏi ông T thì ông T cho biết đó là ông Q. Anh thấy R cũng đứng ở đấy và nói mình không đâm vào ông Q. Thấy R say rượu nên anh không nói gì. Sau đó anh có bế ông Q lên xe để ông T ngồi xe đưa ông

Q đi cấp cứu.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình ngày 10/02/2021 xác định nồng độ cồn trong máu của Phạm Ngọc R là 204.2 miligam/100 mililít máu.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 31/PY-PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Ông Nguyễn Xuân Q bị đa chấn thương vùng mặt, ngực, bụng, tay và chân do tai nạn giao thông gây vỡ gan và tụ máu mạc treo tiểu tràng. Nạn nhân Nguyễn Xuân Q chết do mất máu cấp.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSTH ngày 01/7/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định tR tố Phạm Ngọc R về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã tR tố, căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38; Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc R phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*; xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã thoả thuận bồi thường xong về phần trách nhiệm dân sự, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết. Đồng thời, Viện kiểm sát đề nghị bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bà Lê Thị Ng và anh Nguyễn Trung Q1 xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; không yêu cầu, đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã tR tố không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tR tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Ngọc R đều khai nhận: Khoảng 20h10' ngày 09/02/2021 sau khi uống rượu tại nhà Lê Hùng Vĩ, Phạm Ngọc R điều khiển xe mô tô BKS: 17Bx-yy đi hướng từ cổng làng

thôn LP, xã TP để về nhà (hướng Tây Bắc - Đông Nam). Khi đi đến khu vực đường bê tông trước cửa nhà ông Đỗ Xuân Q3, do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường, điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nên bánh trước và phần đầu xe mô tô do R điều khiển đã va chạm vào ông Nguyễn Xuân Q ở cùng thôn đang đi bộ ngược chiều. Hậu quả ông Q bị đa chấn thương vùng mặt, ngực, bụng, tay và chân do tai nạn giao thông gây vỡ gan và tụ máu mạc treo tiểu tràng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đến ngày 10/02/2021 thì chết do mất máu cấp.

[2.2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Ngọc R phù hợp và được chứng minh bằng: Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T1 lập ngày 09/02/2021 tại hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại đường bê tông thôn LP, xã TP, huyện T1; Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 31/PY-PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông Phòng kĩ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 10/02/2021 tại Công an huyện T1; Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu do của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình đối với Phạm Ngọc R ngày 10/02/2021; Lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Ngọc R có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển phương tiện giao thông tham gia lưu thông trên đường mà nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường nên bánh trước và phần đầu xe mô tô do R điều khiển đã va chạm vào ông Nguyễn Xuân Q ở cùng thôn đang đi bộ ngược chiều. Hậu quả ông Q bị đa chấn thương vùng mặt, ngực, bụng, tay và chân do tai nạn giao thông gây vỡ gan và tụ máu mạc treo tiểu tràng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đến ngày 10/02/2021 thì chết do mất máu cấp.

[2.3] Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: *"8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở; 1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ"*, gây hậu quả làm 01 người chết. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Ngọc R đã phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

"**Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Tai nạn giao thông để lại nhiều hậu quả rất lớn về mặt xã hội, kinh tế. Mà một trong những nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ tai nạn giao thông là do việc sử dụng rượu, bia. Rất nhiều vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng xảy ra đều bắt nguồn từ việc sử dụng bia rượu khi tham gia giao thông. Bản thân bị cáo cũng biết rõ hậu quả nghiêm trọng của việc vi phạm các quy định an toàn khi tham gia giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn bất chấp sử dụng rượu bia dẫn đến không làm chủ được tay lái, khả năng quan sát và xử lý tình huống kém dẫn đến việc gây tai nạn và tước đi sinh mạng của ông Nguyễn Xuân Q. Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc R là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự an toàn xã hội, trật tự công cộng, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã đã tự nguyện bồi thường thiệt hại xong cho đại diện hợp pháp của người bị hại; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương các loại; đại diện hợp pháp và đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại có đề nghị xin giảm nhẹ nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: trước khi phạm tội bản thân bị cáo có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự gì.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc R là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội, trật tự công cộng; đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, có lỗi hoàn toàn khi tham gia giao thông mà sử dụng rượu bia, nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định, thiếu chú ý quan sát, đi không đúng phần đường và gây tai nạn dẫn đến chết người. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, tội phạm bị cáo phạm phải là do lỗi vô ý, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo dưới khung hình phạt là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, đại diện theo ủy quyền của người bị hại và gia đình bị cáo Phạm Ngọc R đã thỏa thuận bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự, đến nay gia đình bị hại không có ý kiến gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 17Bx-yy, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của ông Phạm Đức Kh, sinh năm 1940 là bố đẻ của R, ông Kh cho R mượn để đi lại; tại phiên tòa, ông Kh có đề nghị xin lại nên cần trả lại chiếc xe trên cho ông Kh là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Trong vụ án này còn có ông Nguyễn Văn T là người đi bộ cùng ông Nguyễn Xuân Q trước khi xảy ra tai nạn, sau khi Phạm Ngọc R điều khiển xe mô tô va chạm vào người ông Q làm ông Q ngã ra đường và kéo theo ông T cùng ngã ra đường. Tuy nhiên, ông T không bị thương tích và cũng không có yêu cầu, đề nghị gì đối với Phạm Ngọc R về bồi thường trách nhiệm dân sự.

Đối với hành vi gieo mạ cạnh mép đường bên trái trên mặt đường giao thông của ông Phạm Trung Ng1, sinh năm 1951, trú tại thôn LP, xã TP, huyện T1, kết quả điều tra xác định: hành vi gieo mạ trên mặt đường chiếm một phần đường xe chạy gây cản trở giao thông đường bộ nhưng không phải là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Xuân Q chết, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 không xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Phạm Trung Ng1 là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc R phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc R 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giam 15/3/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Phạm Đức Kh sinh năm 1940 ở thôn LP, xã TP, huyện T1, tỉnh Thái Bình chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 17Bx-yy.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc R, bà Lê Thị Ng, anh Nguyễn Trung Q1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 11/8/2021; anh Nguyễn Văn Q2 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện T1;
- Công an, Cơ quan THA hình sự huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền